

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/HS-ST
Ngày: 19-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Minh Lý

Ông Phạm Văn Lâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Kiều Diễm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2021/QĐXXST-HS ngày 01/3/2021 đối với bị cáo:

Đào Trọng Q, sinh năm 1991 tại tỉnh H. Nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Trọng Đ và bà Hà Thị V; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 04/8/2020 cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: Ông Đồng Quang H, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Ấp 6, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đào Trọng Q, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Minh P; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 03/8/2020, Đào Trọng Q điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen, biển số 38P1-311.34 đi từ hướng thành phố T đến phòng trọ của người bạn tại phường H, thị xã B; khi đi đến Khu Công nghiệp K (phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương), do quên đường đi nên Q dừng xe gần chốt bảo vệ của Công ty TNHH J (thuộc Khu Công nghiệp K) để hỏi thăm đường; lúc này, trong chốt có ông Nguyễn Minh P và ông Đồng Quang H đang trực; Q đi lại hỏi ông H đường đi và hỏi ở Công ty có tuyển công nhân hay bảo vệ không.

Trong lúc nói chuyện với ông H, Q nhìn thấy trên tay ông H đang cầm điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu trắng; Q nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại của ông H; thực hiện ý định, khi thấy ông H vừa đặt chiếc điện di động xuống bàn thì Q giật lấy, ông H giật lại nhưng không được; Q cầm điện thoại chạy lại chỗ dừng xe định nổ máy xe nhưng bị ông H đuổi kịp; Q ném chiếc điện thoại lại và bỏ xe chạy bộ lẫn trốn.

Sau khi Q bỏ chạy, ông H đem xe mô tô biển số 38P1-311.34 đến Đoàn Công an Khu Công nghiệp K giao nộp và trình báo sự việc. Đến khoảng 10 giờ 00 phút ngày 04/8/2020, Q đến Đoàn Công an Khu Công nghiệp K đề đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội; Đoàn Công an Khu Công nghiệp K đã chuyển hồ sơ vụ việc, đối tượng Q và vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Kết luận định giá tài sản số 186/KLTS-TTHS ngày 05/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu trắng trị giá: 2.500.000 đồng.

Ngày 08/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả chiếc điện thoại trên cho ông Đồng Quang H; ông H không có yêu cầu nào khác. Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen, biển số 38P1-311.34; quá trình điều tra xác định xe do ông Đào Trọng Q (anh ruột Q) đứng tên sở hữu; ông Q cho Q mượn xe để làm phương tiện đi lại; việc Q sử dụng xe làm phương tiện phạm tội, ông Q không biết; ngày 05/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã trả lại xe cho ông Q.

Tại Bản Cáo trạng số 40/CT-VKS-HS ngày 26/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Đào Trọng Q về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đào Trọng Q về tội “Cướp giật tài sản”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đào Trọng Q từ 12 đến 15 tháng tù.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai trái, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đào Trọng Q khai nhận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 03/8/2020, tại chốt bảo vệ của Công ty TNHH J (thuộc Khu công nghiệp K, phường P, thành phố Thủ Dầu Một), Quyền đã thực hiện hành vi giật chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 của ông Đồng Quang H; khi bị truy đuổi, Q đã ném điện thoại và bỏ lại xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen, biển số 38P1-311.34 chạy bộ lẫn trốn; đến khoảng 10 giờ 00 phút ngày 04/8/2020, Q đến Đồn Công an - Khu công nghiệp K đầu thú. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án trong quá trình điều tra; biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú; biên bản xác định hiện trường vụ án; vật chứng của vụ án và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Đào Trọng Q về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết hành vi cướp giật điện thoại của ông H là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, tư lợi và ý thức xem thường pháp luật nên bị cáo đã cố tình thực hiện; do đó, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần phải có mức hình phạt tương xứng để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội cũng như nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội bị cáo đã đến Cơ quan Công an đầu thú. Đây là các tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là rất nghiêm trọng, thể hiện sự manh động và xem thường pháp luật nên Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt cao hơn so với đề nghị của Kiểm sát viên. Do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 135, 260, 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Trọng Q phạm tội “Cướp giật tài sản”.

2. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 171; s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Đào Trọng Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 04/8/2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Đào Trọng Q phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Trường

